

Bản án số: 25/2017/HSST
Ngày 15/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN, TỈNH LÀO CAI.

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Triệu Vĩnh Thái.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Sông Hương.
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thương.

Thư ký phiên toà: Ông Vương Ngọc Long - Thư ký toà án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bản tham gia phiên toà: Ông Trần Thế Vinh - Kiểm sát viên.

Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 15 tháng 8 năm 2017. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai. Mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2017/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Quang H - Giới tính: Nam.

Sinh ngày 04/12/1976, tại huyện V, tỉnh Lào Cai.

ĐKHKT: Thị trấn K, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở: Thị trấn K, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Con ông: Lê Văn B, sinh năm 1947, hiện trú tại thị trấn K, huyện V; Con bà: Trần Thị Phương N, sinh năm 1955 (đã chết).

Gia đình có 02 chị em bị cáo là con thứ hai.

Vợ: Nguyễn Thị Như Q, sinh năm 1982 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2009 hiện ở theo Mẹ tại thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, bị tạm giam từ ngày 06/6/2017 đến nay tại Công an huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Quang H, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bản truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 08 giờ 15 phút ngày 06/6/2017, tổ công tác của Công an huyện Văn Bản đang tuần tra kiểm soát tại khu vực thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bản nhận được tin báo của nhân dân có Lê Quang H - thị trấn K, huyện V có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy tại công cơ sở điều trị 3 trong 1 Bệnh viện đa khoa huyện V. Tổ công tác đã triển khai lực lượng đến nơi, phát hiện Lê Quang H đang lấy từ trong túi áo ngực bên trái đang mặc ra một bao thuốc lá nhãn

hiệu Sài Gòn màu trắng bỏ xuống đất cạnh chỗ H ngồi. Tổ công tác đã yêu cầu H nhặt bao thuốc lá vừa bỏ xuống đất lên. H đã tự giác nhặt bao thuốc lá bên trong có 45 gói giấy bạc màu trắng, bên trong các gói đều chứa chất bột khô màu trắng vón cục giao nộp cho tổ công tác và khai đó là ma túy của H. Tổ công tác đã lập biên bản quả tang và niêm phong vật chứng. Tiến hành khám xét chỗ ở, đồ vật của H, phát hiện thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá bằng kim loại nhãn hiệu Thăng Long bên trong có 29 gói giấy bạc, bên trong các gói đều chứa chất bột khô màu trắng vón cục ở cuối giường ngủ của H.

Về nguồn gốc ma túy H khai: Khoảng 11 giờ ngày 20/5/2017, H đi ra xã P, huyện B tìm mua ma túy sử dụng. Khi ngồi ở quán H nghe một số người nghiện nói Trần Văn S ở xã P có ma túy bán nên hỏi đường đến nhà S, đến nhà gặp S, H hỏi và mua được 01 gói ma túy giá 3.000.000đ. H đem về chia tách và dùng giấy bạc màu trắng gói được 50 gói. H đã sử dụng hết 21 gói còn lại 29 gói cất vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long để ở cuối giường ngủ của H. Khoảng 16 giờ ngày 04/6/2017 H đi ra xã Phú Nhuận, huyện Bảo Thắng vào nhà Trần Văn S mua tiếp 01 gói ma túy với giá 3.000.000đ, đem về nhà chia tách dùng giấy bạc màu trắng gói được 45 gói cất vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn. Khoảng 07 giờ ngày 06/6/2017, H đi uống thuốc Methadone đã mang theo số ma túy trên để khi nào cần thì sử dụng. Khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày khi H đang ngồi uống nước tại khu vực công cơ sở điều trị 3 trong 1 Bệnh viện đa khoa huyện V thì Công an kiểm tra bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số: 124/GĐMT ngày 08/6/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Bì M1 là 1,71 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục và bì M2 là 1,29 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lê Quang H là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Tại bản cáo trạng số: 26/KSĐT ngày 25/7/2017 của Viện kiểm sát huyện Văn Bàn, truy tố bị cáo Lê Quang H ra trước Toà án nhân dân huyện Văn Bàn, để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát huyện Văn Bàn, qua thẩm vấn làm rõ đã nêu quan điểm luận tội và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố Lê Quang H, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194 ; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt Lê Quang H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 2,66 gam Heroine còn lại sau giám định đã thu giữ của Lê Quang H.

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Quang H khai nhận: Ngày 20/5/2017 và ngày 04/6/2017 Lê Quang H đã ra nhà Trần Văn S ở xã P, huyện B mua ma túy. Mỗi lần mua một gói với giá 3.000.000đ, mua được ma túy H đem về nhà chia tách

thành các gói nhỏ với mục đích để sử dụng dần. Sáng ngày 06/6/2017 khi đi uống thuốc Methadone tại Bệnh viện đa khoa huyện V, H đã mang theo 45 gói ma túy để khi nào cần thì sử dụng thì bị Công an huyện Văn Bàn bắt quả tang. Tiến hành khám xét chỗ ở, đồ vật của H, cơ quan Công an phát hiện thu giữ tiếp 29 gói ma túy.

Như vậy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Lê Quang H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; quy định tại khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, thực hiện quy định có lợi cho người phạm tội. Theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”, nhưng tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định: Tàng trữ trái phép chất ma túy “*Hêrôin, Côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*” thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Nên cần áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo Lê Quang H như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Đã là người chồng, người cha trong gia đình nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, không làm gương cho con cái noi theo mà đua đòi dẫn đến nghiện ma túy và tàng trữ trái phép ma túy để phục vụ nhu cầu cho bản thân, liên tiếp hai lần dùng số tiền lớn để mua ma túy sử dụng. Nên xét cần có một hình phạt thật nghiêm khắc và phạt một khoản tiền để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Xong tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; Bản thân bị cáo được chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tặng bằng khen có thành tích trong phong trào thi đua phát triển sự nghiệp giáo dục; Có Bố, Mẹ được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo tặng bằng khen đã có thành tích trong phong trào tình nguyện phục vụ lâu dài Giáo dục miền núi. Bị cáo đã ly hôn vợ, hiện sống chung với Bố đẻ, không có nghề nghiệp nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tù và hình phạt bổ sung cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Đối với 3,0 gam Heroine thu giữ của Lê Quang H cơ quan điều tra gửi giám định, cơ quan giám định trích mẫu 0,34 gam để giám định, số ma túy còn lại là 2,66 gam cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Trần Văn S là người H khai bán ma túy cho H 02 lần nhưng quá trình điều tra Trần Văn S không thừa nhận, ngoài lời khai của H không có tài liệu khác chứng minh nên không có căn cứ xử lý.

Buộc bị cáo H chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Quang H, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194 ; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2009. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Khoản 3 điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Lê Quang H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù và phạt 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) sung công quỹ Nhà nước. Thời hạn chấp hành hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2017 ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 2,66 gam Heroine còn lại sau giám định thu giữ của Lê Quang H đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt của bì có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Lê Quang H có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 06 tháng 6 năm 2017 tại thị trấn K, huyện V, tỉnh Lào Cai.” Mặt sau có 03 chữ ký của người tham gia niêm phong và 07 dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Quang H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xét xử công khai sơ thẩm kết thúc hồi 15 giờ 35 phút cùng ngày 15/8/2017.

Nơi nhận

- TAND Tỉnh(01);
- VKSND huyện(02);
- Công an huyện(02);
- Bị cáo(01);
- THAHS, THADS(03);
- Lưu HS, VP(03).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Vĩnh Thái

